|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 43/2020/QĐ-UBND | *Đà Nẵng, ngày 16 tháng 12 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ Quyết định số 166/2003/QĐ-UB ngày 15/12/2003, Quyết định số 12/2007/QĐ-UBND ngày 12/02/2007 và Quyết định số 37/2014/ QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý khai thác cảng hàng không, sân bay;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cửa khẩu cảng;*

*Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 269/TTr-SDL ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc xem xét thông qua Quyết định bãi bỏ các Quyết định số 166/2003/QĐ-UB, Quyết định số 12/2007/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ các Quyết định sau đây của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

1. Quyết định số 166/2003/QĐ-UB ngày 15 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị tại sân bay Quốc tế Đà Nẵng.

2. Quyết định số 12/2007/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế tạm thời xét chọn cơ sở dịch vụ du lịch đạt chuẩn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách du lịch đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Sở Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCHLê Trung Chinh** |